

Đông Anh, ngày 09 tháng 08 năm 2022

Số: 538/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 500/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 08 năm 2022 giữa:

\* **Nguyên đơn:** Bà Trần Thị Thanh N, sinh ngày 03/04/1997.

Hộ khẩu thường trú: Khu 6, thôn Thụy Lôi, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Thôn Cổ Miếu, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

\* **Bị đơn:** Ông Ngô Trọng T, sinh tháng 9 năm 1991.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Khu 6, thôn Thụy Lôi, xã Thụy Lâm, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 08 năm 2022;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 08 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Bà Trần Thị Thanh N và ông Ngô Trọng T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về con chung:** Bà Trần Thị Thanh N và ông Ngô Trọng T sinh được 01 con chung là: Ngô Diệu A, sinh ngày 23/07/2016.

Ly hôn hai bên thỏa thuận để ông Ngô Trọng T trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng tiền nuôi con cho đến khi con chung của ông, bà thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Bà Trần Thị Thanh N có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

**2.2. Về tài sản chung, nợ chung:** Ghi nhận sự thỏa thuận của bà Trần Thị Thanh N và ông Ngô Trọng T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3. Về án phí sơ thẩm:** Án phí ly hôn sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Trần Thị Thanh N tự nguyện chịu cả, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0046809 ngày 01/08/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Bà Trần Thị Thanh N được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- TAND T.P Hà Nội.
- VKSND huyện Đông Anh.
- Chi cục THADS huyện Đông Anh.
- Những người tham gia tố tụng.
- UBND xã Thụy Lâm.
- (Giấy CNKH số:47 ngày 24/04/2015).
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**Đỗ Thị Vân**